

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2018/HSST

Ngày: 20-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Lan

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐ-HSST ngày 06-4-2018 đối với bị cáo:

Cao Văn U - sinh năm 1988 tại tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Xuân K và bà Cao Thị H; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-12-2017 (có mặt).

Người làm chứng: ông Bùi Văn T, ông Vũ Văn S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21-12-2017, Tổ công tác Công an phường Thống Nhất thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 177 đường Hàn Thuyên, thành phố Nam Định phát hiện Cao Văn U điều khiển xe máy biển kiểm

soát 29K9-2267 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi áo khoác ngoài của U đang mặc 01 gói nilon màu đen, bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (U khai đều là Heroine). Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy trên và đưa U về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số 1061/GĐKTHS ngày 25-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại ma túy Heroine, tổng khối lượng mẫu 0,112gam.

Tại cơ quan điều tra, Cao Văn U đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21-12-2017, U đi xe máy biển kiểm soát 29K9-2267 một mình từ hiệu tóc trên đường Hàn Thuyên, thành phố Nam Định đến khu vực gầm cầu Đò Quan, thành phố Nam Định nhờ một người đàn ông không rõ lai lịch mua hộ 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hứa trả công 100.000 đồng. Người đàn ông đó đồng ý cầm 300.000 đồng U đưa rồi đi đâu không rõ, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho U 01 gói ni lông rồi bỏ đi. U cất gói ma túy vừa mua được trong túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc rồi đi đến trước cửa số nhà 177 đường Hàn Thuyên, thành phố Nam Định thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã mua ma túy cho Cao Văn U và xe máy biển kiểm soát 29K9-2267 thu giữ của U, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKSTPNĐ ngày 15-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Cao Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội: khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm

2017); xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung;

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 1061/GĐKTH ngày 25-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 21 giờ ngày 21-12-2017, Cao Văn U đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,112gam Heroine để sử dụng tại khu vực trước cửa số nhà 177 đường Hàn Thuyên, thành phố Nam Định thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị truy tố về hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là những tình tiết có lợi cho bị cáo để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm kiếm lời bất chính; Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo Cao Văn U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố Cao Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Cao Văn U 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22-12-2017.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 1061/GĐKTHS. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-3-2018)

3. Án phí: Bị cáo Cao Văn U phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Văn U được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn